TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2020/HS-ST
Ngày : 09/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Dung
Các Hội thẩm nhân dân : Bà Phan Thị Phụng
Ông Nguyễn Văn Lợi
- Thư ký phiên tòa : Bà Hoàng Thị Huế -
là thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:
Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn H sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 148/24 TD, Phường 8, Quận 4, TP H; Nơi ở hiện nay: 25A ĐST, ấp 2, xã P, huyện NB, TP H; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Trần Thị Mai L; vợ: Phan Thị Mỹ N (có 01 con sinh năm 2008); tiền sự: không; tiền án: 02. Bản án số 56/2010/HSST ngày 23/3/2010 của Tòa án nhân dân quận TB, TPH xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản". Bản án số 33/2015/HSST ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân Quận B, TP H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 năm tù; bị bắt phạm tội quả tang ngày 17/9/2019; tạm giữ ngày 18/9/2019; tạm giam ngày 27/9/2019 tại Nhà tạm giữ Công an quận Phú Nhuận (*có mặt*).

Người bị hại: Bà Nguyễn Lý Tường V sinh năm: 1996
Thường trú: 114/28 HL, phường NH, thành phố NT, tỉnh KH.
Nơi ở hiện nay: 454/1B PXL, Phường 2, quận P, TP H.
(*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được

tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 17/9/2019, Trần Văn H điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 50N1-603.81 lưu thông trên đường Huỳnh Văn Bánh hướng về đường Nguyễn Văn Trỗi. Khi H đi đến trước nhà 129 Huỳnh Văn Bánh, Phường 12, quận Phú Nhuận, TP HCM thì nhìn thấy chị Nguyễn Lý Tường V điều khiển xe máy đang lưu thông cùng chiều, chị V có đeo 01 túi xách màu xanh trước ngực nên H liền nảy sinh ý định cướp giật. H liền chạy xe lên phía trước, quay đầu xe áp sát bên trái xe chị V rồi dùng tay trái giật túi xách và tăng ga bỏ chạy. Chị V tri hô và cùng người đi đường đuổi theo, bám sát đầu xe H làm H ngã xe và túi xách bị rơi xuống đường. H bỏ xe chạy bộ đến trước nhà số 5/15B Lê Quý Đôn, Phường 12, quận Phú Nhuận thì bị người dân bắt giữ cùng tang vật giao về Công an Phường 12, quận Phú Nhuận lập biên bản sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, bị cáo Hoan đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc túi xách màu xanh, bên trong có 2.100.000 đồng, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Lý Tường V.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, gắn biển số 50N1-603.81, có số khung 10AY-004432, số máy 44S1-004433.

- 01 nón bảo hiểm màu đỏ, có chữ Vespa; 01 đôi dép màu đen; 01 quần Jean xanh; 01 cái bóp màu đen có chữ VERSACE; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, có chữ DSQUARED2 và chữ PCPWESTERN; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F màu trắng hồng, số A37FEX-11-190711 bị bể mặt kính, tình trạng máy không kiểm tra.

- 01 USB 2GB màu xanh ghi lại hình ảnh cướp giật.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 14/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cướp giật tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 05 (*năm*) năm đến 06 (*sáu*) năm tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, gắn biển số 50N1-603.81: Qua xác minh xe này có số khung 10AY-004432, số máy 44S1-004433, có biển số 55Y2-8957 do ông Trần Thanh Phúc đứng tên sở hữu. Ông Phúc khai ông mua xe này vào tháng 9/2010, sau đó bán lại cho một người thanh niên tên Tùng (không rõ nhân thân, lai lịch) và không làm thủ tục mua bán sang tên. Còn bị cáo H khai mua xe của một người không rõ nhân thân lai lịch để chạy xe ôm. Do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận đăng báo, nếu

không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì đề nghị sung quỹ nhà nước. Đối với biển số xe 50N1-603.81 đây là biển số giả nên đề nghị tiêu hủy. Đối với các tư trang của bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo. Đối với 01 USB 2GB màu xanh ghi hình ảnh cướp giật đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án.

- Bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung… đều được tiến hành theo đúng quy định, tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, đồng thời cũng phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản xác định địa điểm, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 17/9/2019, Trần Văn H điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Luvias, biển số 50N1-603.81 lưu thông trên đường Huỳnh Văn Bánh hướng về đường Nguyễn Văn Trỗi. Khi H đi đến trước nhà 129 Huỳnh Văn Bánh, Phường 12, quận Phú Nhuận, TP HCM thì nhìn thấy chị Nguyễn Lý Tường V điều khiển xe máy đang lưu thông cùng chiều, chi V có đeo 01 túi xách màu xanh trước ngực nên H nảy sinh ý định cướp giật. H liền chạy xe lên phía trước, quay đầu xe áp sát bên trái xe chị V rồi dùng tay trái giật túi xách và tăng ga bỏ chạy. Chị V tri hô và đuổi theo. Cùng lúc có người đi đường cũng đuổi theo bám sát đầu xe H làm H ngã xe và túi xách bị rơi xuống đường. H bỏ xe chạy bộ đến trước nhà số 5/15B Lê Quý Đôn, Phường 12, quận Phú Nhuận thì bị người dân bắt giữ. Như vậy, bị cáo H đã có hành vi cướp giật tài sản với tính chất dùng thủ đoạn nguy hiểm, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện

hành vi phạm tội trong tình hình nạn cướp giật đang ngày càng gia tăng với nhiều thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần phạm tội cướp giật tài sản, chưa được xóa án nay lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án:

Bà Nguyễn Lý Tường V đã nhận lại tài sản (gồm 01 chiếc túi xách màu xanh, bên trong có 2.100.000 đồng, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank, 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Lý Tường V) và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, có số khung 10AY-004432, số máy 44S1-004433, xe không kính, đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra: Qua xác minh xe này có số khung 10AY-004432, số máy 44S1-004433, có biển số 55Y2-8957 do ông Trần Thanh Phúc đứng tên sở hữu. Ông Phúc khai ông mua xe này vào tháng 9/2010, sau đó bán lại cho một người thanh niên tên Tùng (không rõ nhân thân, lai lịch) và không làm thủ tục mua bán sang tên. Bị cáo H khai mua xe của một người không rõ nhân thân lai lịch để chạy xe ôm. Do không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận đăng báo trong một thời gian nhất định, nếu không xác định được chủ sở hữu hợp pháp thì sung quỹ nhà nước.

Đối với biển số xe 50N1-603.81 đây là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các tư trang của bị cáo gồm: 01 nón bảo hiểm màu đỏ, có chữ Vespa; 01 đôi dép màu đen; 01 quần Jean xanh; 01 cái bóp màu đen có chữ VERSACE; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, có chữ DSQUARED2 và chữ PCPWESTERN; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F màu trắng hồng, số A37FEX-11-190711 bị bể mặt kính, tình trạng máy không kiểm tra: bị cáo đồng ý nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 USB 2GB màu xanh ghi hình ảnh cướp giật: lưu vào hồ sơ vụ án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** phạm tội "**Cướp giật tài sản**".

- Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn H** 05 (*năm*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 50N1-603.81.

Giao 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, có số khung 10AY-004432, số máy 44S1-004433, xe không kính, đã qua sử dụng, tình trạng máy không kiểm tra cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, hết thời hạn trên nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì sung quỹ nhà nước.

Trả lại cho bị cáo H: 01 nón bảo hiểm màu đỏ, có chữ Vespa; 01 đôi dép màu đen; 01 quần Jean xanh; 01 cái bóp màu đen có chữ VERSACE; 01 áo thun màu đen, ngắn tay, có chữ DSQUARED2 và chữ PCPWESTERN; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37F màu trắng hồng, số A37FEX-11-190711 bị bể mặt kính, tình trạng máy không kiểm tra.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh).*

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB 2GB màu xanh ghi hình ảnh cướp giật.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thu Dung